

Số: 1407/BC-LTT-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình nhà trường, phục vụ Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn TP.HCM giai đoạn 2018-2020

Thực hiện Công văn số 3987/GDDT-GDCN&ĐH ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc rà soát tình hình nhà trường, phục vụ Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2020,

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh kính báo cáo tình hình nhà trường, gồm những nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Quá trình thành lập và phát triển của trường

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Tiền thân của trường là Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng được thành lập tháng 2/1986 theo Quyết định của UBND Thành phố).

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, Trường nhận Quyết định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cho phép đổi tên trường thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở giáo dục cao đẳng công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chịu sự quản lý của các cấp có thẩm quyền. Nhà trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường cao đẳng ban hành theo Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Những đặc điểm chính của trường

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được quy hoạch là một trong những trường chất lượng cao của ngành giáo dục nghề nghiệp thành phố, thực hiện nhiệm vụ đào tạo đa ngành, đa nghề gồm các lĩnh vực: Công nghệ, Kỹ thuật, Kinh tế, Tiếng Anh với đội ngũ giảng viên – giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, tâm huyết với nghề và cơ sở vật chất tốt đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho thành phố và cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hiện nay trường đang từng bước đưa công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học hòa nhập với sự phát triển chung và từng bước chuẩn hóa kiến thức cho người dạy và người học, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước.

3. Chức năng nhiệm vụ của trường

Đào tạo nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp phù hợp, đáp ứng nhu cầu của xã hội, có khả năng hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp, tự tạo được việc làm cho mình và cho xã hội.

Thực hiện các nhiệm vụ về tuyển sinh, tổ chức quá trình đào tạo, kiểm định chất lượng giáo dục, khoa học – công nghệ, quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc bố trí và thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, khoa học, công nghệ và hoạt động tài chính; quản lý cán bộ, giảng viên, nhân viên; xây dựng đội ngũ giảng viên của trường đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng, cân đối về cơ cấu trình độ, cơ cấu ngành nghề theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

4. Cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà trường

4.1. Cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà trường

Bộ máy tổ chức của trường được phân thành 3 cấp: Trường (Ban Giám Hiệu); Phòng/Khoa/Trung tâm/Tổ trực thuộc trường; Tổ chuyên môn/ngành nghề.

Cấp trường điều hành và quản lý toàn bộ các hoạt động của nhà trường. Cấp khoa, phòng, trung tâm và tổ trực thuộc trường làm nhiệm vụ tổ chức, triển khai các hoạt động quản lý, đào tạo, NCKH và phục vụ. Tổ chuyên môn phụ trách các công việc chuyên môn và thực hiện các mảng công việc cụ thể được phân công.

Cơ cấu tổ chức của trường đã được cụ thể hoá trong Quy chế tổ chức và hoạt động, hiện nay, nhà trường đang áp dụng Quy chế tổ chức và hoạt động theo Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22/01/2018 của Trường. Trong đó, việc phân cấp quản lý, trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ của từng đơn vị, người đứng đầu các đơn vị và cán bộ, giảng viên, nhân viên trong trường đã được quy định cụ thể.

Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 447/QĐ-GDĐT-TC ngày 14/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. Các hoạt động của Hội đồng trường theo quy định hiện hành và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

Tính đến tháng 12 năm 2018, cơ cấu bộ máy tổ chức của trường gồm:

- Ban Giám hiệu
- Đơn vị trực thuộc: 24 đơn vị

+ 09 đơn vị chức năng: Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp; Phòng Kế hoạch – Tài chính; Phòng Tuyển sinh – Đào tạo; Phòng Thiết bị – Vật tư; Phòng Công tác Chính trị – Học sinh Sinh viên; Phòng Quản lý khoa học – Hợp tác quốc tế; Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng; Phòng Quản trị – Dịch vụ; Tổ Thanh tra – Pháp chế.

+ 09 khoa: Khoa Khoa học cơ bản; Khoa Lý luận Chính trị; Khoa Công nghệ thông tin; Khoa Công nghệ Cơ khí; Khoa Công nghệ Điện – Điện tử; Khoa Công nghệ Động lực; Khoa Công nghệ May – Thời trang; Khoa CN Nhiệt – Lạnh; Khoa Kinh tế.

+ 06 trung tâm: Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng; Trung tâm Thư viện; Trung tâm Y tế; Trung tâm Tiếng Đức, Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp, Trung tâm Điều hành và quản lý dữ liệu.

- Các đoàn thể: Đảng bộ; Công đoàn; Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên.

4.2. Tình hình nhân sự

Tổng nhân sự toàn trường: 329 người

Cán bộ quản lý: 44 người

- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 03, Thạc sĩ: 37, Đại học: 03, Cao đẳng: 01
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 03, Trung cấp: 35, Sơ cấp: 06.
- Trong đó:

a. Ban Giám hiệu: 04

- + Trình độ chuyên môn: 4 Thạc sĩ
- + Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 01, Trung cấp: 03

b. Trưởng Phó phòng, tổ, trung tâm: 22

- + Trình độ chuyên môn: 01 Tiến sĩ, 17 Thạc sĩ, 03 Đại học, 01 Cao đẳng
- + Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 02, Trung cấp: 18, Sơ cấp: 02

c. Trưởng, Phó khoa: 18 người

- Trình độ chuyên môn: 02 Tiến sĩ, 16 Thạc sĩ
- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 14, Sơ cấp: 04

Trong 44 cán bộ quản lý trên, có 36 người là giảng viên, giảng viên kiêm chức, giữ ngạch lương giảng viên, giáo viên có tham gia giảng dạy tại trường.

Giảng viên: 164 người

- Trình độ chuyên môn: 102 Thạc sĩ, 63 Đại học

Nhân viên: 121 người (65 biên chế + 10 Hợp đồng theo ND68 + 46 hợp đồng trường)

- Trình độ chuyên môn: 04 Thạc sĩ, 64 Đại học; 13 Cao đẳng; 16 Trung cấp, 24 trình độ khác.

Hợp đồng lao động theo ND68: 10 người (trong đó: 01 người bắt đầu ký hợp đồng từ tháng 9/2006 và 09 người bắt đầu ký hợp đồng từ tháng 12/2016)

4.3. Tình hình trường, lớp, học sinh sinh viên

Năm học 2018 – 2019, tính đến tháng 12/2018

- | | | | |
|-----------------------------|---------|---------------|------------|
| - Tổng số lớp hệ Cao đẳng: | 163 lớp | Tổng số HSSV: | 9.226 HSSV |
| - Tổng số lớp hệ Trung cấp: | 74 lớp | Tổng số HS: | 4.033 HS |

5. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình hoạt động

5.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm sâu sát, chỉ đạo kịp thời của tổ chức Đảng các cấp, cơ quan quản lý Nhà nước và cơ quan quản lý chuyên môn trong việc hướng dẫn, hỗ trợ triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Có sự quan tâm, phối hợp của chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường để tổ chức các hoạt động, xây dựng và phát triển Trường một cách toàn diện, trong xã hội, uy tín của nhà trường đã được nâng lên qua việc đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của xã hội và các doanh nghiệp.

Đa số đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường (CB-GV-NV) có năng lực, giàu kinh nghiệm, đoàn kết, chuyên môn tốt, tâm huyết với nghề, một số cá nhân gắn bó từ những năm đầu hình thành Nhà trường, với tinh thần trách nhiệm cao, tích cực và chủ động đổi mới, sáng tạo xây dựng Nhà trường phát triển mạnh mẽ là nhân tố quan trọng nhất trong quá trình nâng cao chất lượng dạy và học của trường.

Trường có diện tích rộng phù hợp cho việc bố trí cho khu học lý thuyết và thực hành riêng biệt, cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp, thoáng mát; các khoa đào tạo nghề trọng điểm được ưu tiên đầu tư thiết bị giảng dạy theo hướng hoàn chỉnh, đồng bộ và hiện đại; Trường có vị trí thuận lợi, phương tiện giao thông công cộng dễ dàng đã góp phần không nhỏ cho việc thu hút số lượng lớn học sinh sinh viên (HSSV) của Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận đến học tại Trường. Nhà trường đang hình thành và xây dựng các khối công trình chức năng phục vụ học tập và các hoạt động khác của nhà trường phù hợp với mục tiêu đào tạo.

Nhà trường chủ động thường xuyên tiếp nhận các thông tin nhu cầu nguồn lao động của xã hội và doanh nghiệp để phục vụ công tác đào tạo. Đa dạng hoá ngành đào tạo thể hiện sự gắn kết với thị trường lao động, đáp ứng nhu cầu việc làm của người học và yêu cầu của người sử dụng.

Đẩy mạnh tin học hóa công tác quản lý nhà trường đã giúp cho công tác chuyên môn của từng cá nhân, đơn vị được thuận lợi, thông tin trong toàn trường được thông suốt, nhanh chóng, kịp thời.

5.2. Khó khăn

Đội ngũ giảng viên còn thiếu so với quy mô đào tạo hiện nay của trường; giảng viên đầu ngành, đặc biệt là những người có học vị và chức danh cao chiếm tỷ lệ rất ít, chưa đủ để đáp ứng nhu cầu chất lượng đào tạo ngày càng cao.

Đội ngũ giảng viên kỹ thuật trong trường đạt trình độ tiếng Anh (C1 trở lên) để giảng dạy chương trình liên kết đào tạo rất ít, nên chưa thuyết phục được đối tác nước ngoài liên kết đào tạo.

Quan hệ hợp tác của trường với các trường bạn, các tổ chức trong nước và nước ngoài chưa đủ để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và tăng nguồn thu cho trường.

Các trường đại học có sự thay đổi phương thức tuyển sinh theo hướng mở rộng, nhận tối đa số thí sinh dự tuyển nên đã ảnh hưởng rất lớn, gây nhiều khó khăn

cho công tác tuyển sinh cũng như chất lượng đầu vào của các trường thuộc khối giáo dục nghề nghiệp, nên công tác giảng dạy gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo của trường.

Cơ chế, chính sách, chế độ đãi ngộ của trường cao đẳng công lập chưa đủ sức thu hút nhân tài, đặc biệt là đội ngũ CBQL, GV có trình độ, năng lực và kinh nghiệm thực tế trong sản xuất.

Mặc dù đã được quan tâm, ưu tiên đầu tư, song về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chỉ mới đáp ứng cơ bản các yêu cầu giảng dạy, chưa đa dạng về chủng loại, thiếu về số lượng, nguồn kinh phí còn hạn hẹp nên công tác đầu tư trang bị cơ sở vật chất phải thực hiện thành nhiều đợt, nhỏ lẻ, một số phòng thực hành hiện nay vẫn chưa thể đáp ứng tiêu chí đồng bộ và hiện đại.

Nguồn kinh phí để thực hiện xây dựng, nâng cấp sửa chữa là nguồn ngân sách nhà nước nên còn hạn chế chưa đáp ứng đầu tư trang bị đồng bộ, vì vậy việc thực hiện sửa chữa còn cục bộ chưa đồng nhất, chưa được thực hiện theo quy hoạch tổng thể.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Thực hiện các cuộc vận động, chủ trương lớn của ngành nhằm tăng cường giáo dục đạo đức phẩm chất chính trị

Đảng bộ nhà trường luôn thấm nhuần và quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về vị trí, vai trò của công tác chính trị, tư tưởng; chỉ đạo nhà trường trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được chú trọng thực hiện hiệu quả; chủ động, tích cực thực hiện các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; công tác chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền, nhất là các vấn đề quan trọng, nhạy cảm được tăng cường; góp phần ổn định tư tưởng chính trị, tạo niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần tạo sự thống nhất nội bộ và đồng thuận của cán bộ, giáo viên, nhân viên và Học sinh, sinh viên (CB-GV-NV và HSSV).

Công tác tham mưu của Ban công tác Giáo dục chính trị tư tưởng (GDCTTT) Nhà trường giúp Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Giám hiệu, cấp ủy các chi bộ trực thuộc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng của đội ngũ CB-GV-NV ngày càng được nâng cao. Nội dung các văn bản chỉ đạo về công tác tuyên giáo được triển khai thực hiện bảo đảm yêu cầu về tiến độ và chất lượng, Công tác nghiên cứu lý luận chính trị về những vấn đề mới, thực tiễn đặt ra ngày càng được Ban Tuyên giáo Đảng ủy, Ban Công tác GDCTTT coi trọng. Công tác tuyên truyền được tăng cường, đổi mới nội dung, hình thức, bảo đảm tính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phản ánh sâu sắc các mặt của đời sống văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng góp phần ổn định tư tưởng đội ngũ CB-GV-NV và HSSV.

Nhà trường chú trọng công tác tổ chức học tập, quán triệt, tổ chức sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, kết luận, chương trình của Đảng được thể hiện qua các công văn, báo cáo của Đảng ủy, nhà Trường.

Công tác nắm bắt thông tin, định hướng dư luận xã hội, kịp thời định hướng tuyên truyền được quan tâm. Các cấp ủy chỉ bộ trực thuộc phân công đảng viên nắm bắt dư luận xã hội, phản ánh, đề xuất, kiến nghị với các cấp lãnh đạo xử lý giải quyết kịp thời. Tích cực, chủ động đấu tranh chống các quan điểm sai trái, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, góp phần củng cố niềm tin của đội ngũ, HSSV đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Nhà trường tăng cường hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, hoạt động trải nghiệm thực tiễn, tạo nhiều sân chơi bổ ích, lành mạnh thu hút người dạy, người học tham gia góp phần giảm bớt áp lực trong cuộc sống, trong công việc, để mỗi thành viên an tâm về tinh thần, tạo không khí lành mạnh và thân thiện trong nhà trường. Lãnh đạo nhà trường thường xuyên tổ chức tiếp xúc với CB-GV-NV và học sinh sinh viên nhằm kịp thời nắm bắt và giải quyết các tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ.

Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trường đã tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện trong học sinh sinh viên để tạo không gian cho các em trải nghiệm, làm giàu vốn sống, tập chia sẻ với những người khó khăn hơn mình, từ đó hoàn thiện nhân cách.

2. Công tác đào tạo

2.1. Công tác tổ chức và quản lý công tác đào tạo trong và ngoài trường:

2.1.1. Triển khai thực hiện các quy định, quy chế đào tạo và chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên

Căn cứ các Nghị định, Thông tư, văn bản pháp luật hiện hành, nhà trường ban hành các quy định, quy chế đào tạo phù hợp với Điều lệ trường Cao đẳng và Quy chế tổ chức, hoạt động của Nhà trường.

Hàng năm, Nhà trường ban hành quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên giảng dạy các bậc Cao đẳng và Trung cấp; quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng và trình độ trung cấp với 3 phương thức tuyển sinh: chính quy, liên thông và vừa làm, vừa học.

Trong năm 2016 và 2017, Trường đã ban hành quy định đào tạo cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ (kèm theo quyết định số 1267/QĐ-LTT, ngày 29 tháng 9 năm 2016), quy chế đào tạo dạy nghề hệ chính quy (kèm theo quyết định số 1268/QĐ-LTT, ngày 29 tháng 9 năm 2016) và quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường (kèm theo quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT, ngày 19 tháng 7 năm 2017).

2.1.2. Xây dựng, kiểm tra, giám sát kế hoạch và tiến độ đào tạo

Nhà trường phân cấp quản lý về việc xây dựng, kiểm tra, giám sát kế hoạch và tiến độ đào tạo cụ thể cho từng đơn vị chịu trách nhiệm.

Phòng Tuyển sinh - Đào tạo phối hợp với các khoa căn cứ vào đặc điểm của từng ngành nghề và theo đúng quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo cho các ngành nghề và xây dựng tiến độ đào tạo cho từng khóa học theo từng học kỳ, năm học.

Trên cơ sở kế hoạch, tiến độ đào tạo đã được phê duyệt và kế hoạch phân công khối lượng giảng dạy học kỳ, các khoa phân công giảng dạy cho giảng viên và xây dựng thời khóa biểu từng tuần, học kỳ cụ thể cho các giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập lao động sản xuất. Trong quá trình thực hiện, phòng Tuyển sinh - Đào tạo phối hợp với các đơn vị trong trường theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch đào tạo thông qua kế hoạch giảng dạy giáo viên, hồ sơ lên lớp đảm bảo việc thực hiện đúng yêu cầu về nội dung, phương thức tổ chức đào tạo và đúng quy chế đào tạo.

Nhà trường thành lập tổ Thanh tra - Pháp chế để giám sát việc thực hiện lên lớp của giảng viên đúng thời gian, đúng thời khóa biểu, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch đào tạo đúng tiến độ; các hoạt động dạy và học đạt chất lượng và hiệu quả công tác

Các khoa chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát nội dung giảng dạy của giảng viên theo đúng lịch, kế hoạch và nội dung quy định.

2.1.3. Dự giờ và kiểm tra hồ sơ chuyên môn giảng viên cấp trường, cấp khoa

Hàng năm, Nhà trường ban hành quy định về việc thực hiện dự giờ, kiểm tra toàn diện, tổ chức thao giảng cấp khoa và hội giảng cấp trường áp dụng theo từng học kỳ, năm học khác nhau nhằm chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng giảng dạy cho đội ngũ, đảm bảo 100% giảng viên đều phải được dự giờ, kiểm tra chuyên môn ít nhất 01 lần trong năm học.

Thực hiện theo thông báo về tiến độ đào tạo các khoa xây dựng kế hoạch, thực hiện dự giờ, kiểm tra toàn diện hồ sơ giảng dạy của giảng viên (Giáo án, bài giảng, lịch giảng dạy, giáo trình, sổ tay giảng viên, sổ tay giáo viên chủ nhiệm,...) và thao giảng cấp khoa. Đồng thời, Nhà trường có kế hoạch kiểm tra định kỳ, đột xuất kế hoạch giảng dạy, hồ sơ giảng dạy của giảng viên nhằm đánh giá chất lượng dạy và học tại trường.

Cuối mỗi học kỳ, năm học phòng Tuyển sinh - Đào tạo thực hiện tổng hợp kết quả dự giờ, kiểm tra toàn diện giáo viên từng học kỳ, cả năm, lập báo cáo sơ kết, tổng kết để rà soát và đánh giá hiệu quả của công tác đào tạo, từ đó đặt ra phương hướng hành động phù hợp cho năm học tiếp theo.

2.1.4. Biên soạn giáo trình, đề cương chi tiết học phần phục vụ việc dạy và học

Tổ chức tốt công tác biên soạn đề cương chi tiết các học phần, ngành học, hệ đào tạo trong đó ghi đầy đủ nội dung của học phần với các chương mục, mục đích, yêu cầu của môn học, hình thức thi, cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên, giáo trình chính và các tài liệu tham khảo,... Các đề cương chi tiết học phần được công bố cho sinh viên vào đầu mỗi học kỳ, để sinh viên chủ động trong việc tham khảo tài liệu, chuẩn bị lên lớp, tự học và thi.

Các học phần, môn học giảng dạy đều có đủ giáo trình chính trong quá trình giảng dạy và đã được thẩm định qua Hội đồng thẩm định nghiệm thu biên soạn giáo trình và phù hợp với danh sách các chương trình đào tạo theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đã được cấp thẩm quyền duyệt. Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo, đảm bảo yêu cầu theo quy định.

Hàng năm, trường thực hiện việc lấy ý kiến của cán bộ, giảng viên, doanh nghiệp và học sinh sinh viên về mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo và chất lượng giáo trình đáp ứng các yêu cầu cụ thể hoá về nội dung kiến thức, kỹ năng, thái độ cần đạt trong chương trình đào tạo.

2.1.5. Hoạt động học tập của học sinh sinh viên

Đầu mỗi năm học, nhà trường tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân – HSSV” để phổ biến các nội dung về chương trình và quy chế đào tạo hiện hành; các yêu cầu kiểm tra đánh giá học phần, học kỳ, khóa học; điều kiện được thi và cấp bằng tốt nghiệp được hướng dẫn cụ thể trong Sổ tay Giáo dục định hướng hàng năm phát cho HSSV.

Kết quả học tập của HSSV cao đẳng, trung cấp được đánh giá sau từng học kỳ, năm học dựa trên điểm trung bình chung học tập học kỳ và năm học theo đúng quy định, quy chế đào tạo của nhà trường.

2.1.6. Các chương trình đào tạo

Hiện nay, Nhà trường đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đối với 31 ngành, nghề trình độ cao đẳng; 32 ngành, nghề trình độ trung cấp, và đã lập hồ sơ đề nghị Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cho mở 7 ngành, nghề mới cả trình độ cao đẳng và trung cấp: Cơ điện tử, Cơ khí chế tạo, Thiết kế đồ họa, Thương mại điện tử, Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí và Vận hành sửa chữa thiết bị lạnh.

Chương trình đào tạo các ngành, nghề được cập nhật, hiệu chỉnh cho phù hợp. Năm 2017, hiệu chỉnh chương trình đào tạo các cao đẳng (cao đẳng liên thông) và trung cấp; Xây dựng mới chương trình liên thông cao đẳng ngành Kế toán doanh nghiệp và Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt.

Chương trình đào tạo các ngành, nghề, bậc đào tạo của nhà trường được xây dựng, quản lý thống nhất theo khung chương trình đào tạo các bậc đào tạo của tất cả các ngành.

2.2. Công tác hợp tác với các doanh nghiệp và đơn vị tuyển dụng thông qua việc ký kết các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác

Nhà trường thực hiện ký kết các biên bản ghi nhớ giữa nhà trường và doanh nghiệp để đưa HSSV đi thực tập, tạo cơ hội xin việc cho HSSV sau khi ra trường. Các doanh nghiệp và đơn vị tuyển dụng luôn tiếp nhận các HSSV của trường thực tập và hỗ trợ HSSV ra trường việc làm.

Nhà trường đã xây dựng trang website: <http://lttc.edu.vn> thực hiện đưa thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp lên cổng thông tin giúp cho doanh nghiệp kết nối với HSSV của trường trong nguồn cung - cầu của thị trường lao động hiện nay.

Hàng năm nhà trường tổ chức ngày Hội việc làm tại trường, chủ động mời các doanh nghiệp đến trường gặp gỡ trao đổi trực tiếp HSSV để giới thiệu các ngành nghề đào tạo của trường đến các doanh nghiệp, giúp HSSV có thể tiếp nhận và trao đổi thông tin cần thiết về điều kiện tuyển dụng của các doanh nghiệp, về cơ hội nghề nghiệp; tổ chức các buổi tham quan thực tế tại các doanh nghiệp cho HSSV của trường, giúp HSSV có cơ hội tham quan, tiếp cận trực tiếp các quy trình và công nghệ vận hành sản xuất của các công ty trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, hình thành cho HSSV những nhận thức, định hướng đúng đắn về một số kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để tạo tiền đề thuận lợi cho sự phát triển nghề nghiệp sau này. Đồng thời các doanh nghiệp được quảng bá thương hiệu, ngành nghề trong lĩnh vực kinh doanh của mình và trực tiếp tiếp cận nguồn lao động kỹ thuật có tay nghề của trường khi có nhu cầu tuyển dụng.

Đẩy mạnh công tác khởi nghiệp trong HSSV trên nền tảng hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp và cựu HSSV đã và đang khởi nghiệp thành công; vận động tài trợ vật tư, máy móc thiết bị học tập và học bổng khuyến khích học tập cho HSSV.

Chú trọng công tác thực tập, thực hành, đặc biệt là thực tập tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, tạo điều kiện cho học sinh sinh viên tiếp cận với môi trường làm việc hiện đại; Nhà Trường phối hợp với doanh nghiệp về đào tạo chuyên sâu, nâng tay nghề bậc thợ theo ngành nghề của doanh nghiệp yêu cầu.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho học sinh sinh viên; Đảm bảo việc thực tập và việc làm cho học sinh sinh viên của trường.

Phát triển mối quan hệ, hợp tác giữa nhà trường với các doanh nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và phối hợp nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.

Nhà trường thành lập trung tâm Quan hệ doanh nghiệp để thu thập, tiếp nhận thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành để hỗ trợ HSSV tìm việc làm phù hợp với chuyên ngành đã được đào tạo. Từ đầu năm 2018 đến nay, trung tâm đã tiếp nhận thông tin tuyển dụng của hơn 300 doanh nghiệp với các chuyên ngành: Công nghệ Cơ khí; Công nghệ Điện - Điện tử; Công nghệ Động lực; Công nghệ Nhiệt lạnh; Công nghệ Thông tin; Công nghệ May - Thời trang; các ngành kinh tế (Quản trị doanh nghiệp; Kế toán doanh nghiệp).

2.3. Việc kết nối với thị trường lao động trong xây dựng chương trình và chuẩn đầu ra

Doanh nghiệp là nơi tiếp nhận HSSV đến thực tập tốt nghiệp, tạo điều kiện cho HSSV có được kiến thức thực tiễn, tiếp cận với những dây chuyền sản xuất hiện đại, chuyên nghiệp, đồng thời là nơi tuyển dụng các HSSV sau khi tốt nghiệp. Vì vậy Nhà trường luôn mở rộng và duy trì mối liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình đào tạo.

Hàng năm nhà trường đều có kế hoạch cho 100% HSSV năm cuối đi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp, đồng thời nhà trường xem xét và chủ động điều chỉnh tiến độ đưa HSSV đi thực tập tại doanh nghiệp theo nhu cầu.

Ngoài ra, Nhà trường phối hợp với doanh nghiệp tổ chức hội thảo, các đợt tham quan thực tế tại các doanh nghiệp cho giảng viên, HSSV nhằm tăng cường hoạt động giao lưu giữa nhà trường với doanh nghiệp, tiếp xúc với thiết bị công nghệ mới, phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho giảng viên, HSSV.

Sau mỗi đợt thực tập tại các doanh nghiệp, từng HSSV đều được nhận xét, đánh giá và xác nhận của các đơn vị thực tập. Lấy ý kiến nhận xét của các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp sau mỗi đợt HSSV đến thực tập tốt nghiệp làm kênh thông tin quan trọng cho công tác đào tạo của nhà trường nhằm đổi mới mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu của các nhà sử dụng lao động và hoàn thiện chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của từng ngành nghề.

2.4. Thực hiện quy chế công khai về công tác đào tạo

Nhà trường thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế 3 công khai theo quy định gồm: công khai cam kết chất lượng đào tạo các ngành của các khoa nghề; công khai cam kết chất lượng đào tạo thực tế của trường; công khai cơ sở vật chất của trường; công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của trường; công khai tài chính của trường. Năm 2018, nhà trường thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và thực hiện công khai theo yêu cầu của hệ thống quản lý.

Quy định chuẩn đầu ra các ngành đào tạo được công bố trên website của trường (lttc.edu.vn/congkhaigiaoduc) theo năm học. Chương trình đào tạo được in ấn, phát hành trong niên giám các trình độ đào tạo gửi đến người học hàng năm.

2.5. Công tác liên kết đào tạo trong nước và ngoài nước

Hợp tác liên kết với Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM đào tạo phương thức vừa làm vừa học trình độ từ cao đẳng lên đại học giúp HSSV tốt nghiệp có điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn và đã tổ chức đào tạo Đại học vừa làm vừa học từ năm 2015 đến nay với 4 chuyên ngành (Công nghệ chế tạo máy, Công nghệ kỹ thuật Ô tô, Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử và Công nghệ thông tin). Hiện Trường đang liên kết với Tổng công ty Điện lực TP.HCM để đào tạo Cao đẳng chính quy nhằm đa dạng hóa trong công tác đào tạo của trường, giúp người học có nhiều cơ hội học tập.

Thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp của TP năm 2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, một trong những nội dung quan trọng là thí điểm tổ chức thực hiện mô hình “Đào tạo kép” bằng việc hướng dẫn, chỉ đạo các trường cao đẳng, trung cấp có đào tạo 4 nhóm ngành công nghiệp trọng yếu phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức đào tạo cho HSSV theo phương thức: 70% thời gian học tại trường (lý thuyết và thực hành căn bản) và 30% thời gian thực hành kỹ năng nghề chuyên sâu tại doanh nghiệp. Hiện Nhà trường đã tổ chức thực hiện mô hình “Đào tạo kép” tại khoa Công nghệ Cơ khí.

Nhà trường hợp tác với các Trường Đại học Cardiff Metropolitan, Vương quốc Anh; Trường Đại học Koje; Trường Đại học Quốc gia Kunsan; Đại học Chosun - Hàn Quốc; Đại học bang Arizona và Đại học Ubiquity của Hoa kỳ.

Thực hiện chủ trương khuyến khích xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp, nhà trường đã liên hệ và nhận được sự hỗ trợ, hợp tác của nhiều doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước cho công tác đào tạo, cụ thể:

- Chương trình đào tạo nghề Thợ điện xanh theo Quyết định số 4959/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt khoản viện trợ phi dự án do tổ chức ASSIST, Philippines tài trợ về đào tạo nghề Điện.

- Dự án “Kỹ thuật viên Cơ điện chuyên nghiệp” do công ty KONE Việt Nam (Phần Lan), ngân hàng Đầu tư và Phát triển Đức tài trợ xây dựng trung tâm đào tạo về lĩnh vực thang máy và thang cuốn được phê duyệt theo Quyết định số 2225/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh. Trung tâm đào tạo KONE tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được khánh thành vào tháng 6/2018.

- Chương trình viện trợ phi dự án của Hiệp Hội Năng lượng không biên giới (ESF), Pháp: Chương trình dạy nghề Điện dân dụng miễn phí cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn và bộ đội xuất ngũ của Hiệp hội Năng lượng không biên giới (ESF), Pháp với tổng trị giá viện trợ phi dự án tương đương 3 tỷ 760 triệu đồng, thực hiện tại Trường và 03 cơ sở giáo dục khác được sự phê duyệt của UBND Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 5942/QĐ-UBND ngày 14/11/2016.

3. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

3.1. Về công tác khảo thí

Tổ chức thực hiện tốt công tác khảo thí, cụ thể: phối hợp với các khoa chuyên môn cải tiến phương pháp thi cho phù hợp với yêu cầu của ngành, bậc và hệ đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả đánh giá chất lượng đào tạo.

Tổ chức chọn đề, in sao đề thi, đóng gói niêm phong theo phòng thi, đảm bảo đúng quy chế, bảo mật, chính xác, bàn giao đề thi kịp thời đúng lịch thi theo kế hoạch thi.

Tổ chức tiếp nhận bài thi theo lịch thi, xử lý bài thi (dồn túi, đánh phách, rọc phách) bàn giao cho các khoa tổ chức chấm thi. Tiếp nhận bài thi đã chấm, ghép phách, lên điểm, kiểm dò và gửi kết quả về các khoa, phòng Tuyển sinh – Đào tạo. Lưu trữ bài thi và bảng điểm (bản chính) theo quy định. Lưu trữ bảng điểm bài thi (trên máy tính và bản cứng) trong suốt quá trình học tập của sinh viên.

Tổ chức triển khai ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý đào tạo PMT-EMS trong việc xây dựng lịch thi, danh sách thi và thông báo kịp thời trên trang điện tử của trường cũng như trang cá nhân của HSSV.

Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp, công nghệ mới vào công tác soạn thảo đề thi; Phối hợp với các khoa chuyên môn tổ chức triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bộ đề thi kết thúc học phần đối với các bậc cao đẳng, trung cấp; Tổ chức biên soạn, thu thập ngân hàng câu hỏi đề thi trắc nghiệm các môn học, cho các bậc

đào tạo để cập nhật vào hệ thống phần mềm PMT-EMS nhằm phục vụ công tác tổ chức thi trắc nghiệm online;

Đến thời điểm tháng 08/2018, đã tập hợp được 19 bộ ngân hàng đề thi trắc nghiệm online với gần 5.250 câu hỏi và gần 800 đề thi tự luận dạng file word để bổ sung vào ngân hàng đề thi của trường.

Nhằm đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan và đặc biệt là rút ngắn thời gian đối với việc chấm thi, Nhà trường đã thực hiện chấm thi trắc nghiệm giấy bằng máy từ năm học 2015 - 2016. Trong năm học 2017 - 2018 đã tổ chức chấm hơn 10.056 bài thi cho các học phần được tổ chức thi trắc nghiệm trên giấy.

Ngoài ra, trong năm học 2017 - 2018 đã tổ chức thành công thi trắc nghiệm online đối với 67 lượt thi cho các bậc học và khối lớp thuộc khoa Công nghệ thông tin.

3.2. Về công tác tự đánh giá

Thời gian trước đây Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng đã thực hiện tự đánh giá chất lượng cấp trường, chia làm 2 giai đoạn: giai đoạn 1 từ năm 2005 đến năm 2010 và giai đoạn 2 từ năm 2011 đến 2015 đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường đã gửi công văn báo cáo UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành báo cáo tự đánh giá cấp trường. Đồng thời gửi công văn đến Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục (CEA-AVU&C) thuộc Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam để đăng ký đánh giá ngoài.

Từ năm 2017, Trường thành lập Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và xây dựng kế hoạch tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp để triển khai việc tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Trong năm 2018, Trường đã xây dựng Kế hoạch số 875/KH-LTT-KT&ĐBCL ngày 13/8/2018 và tiến hành thực hiện tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2018 theo kế hoạch.

- Đến tháng 12/2018 đã hoàn tất bản báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đúng nội dung hướng dẫn của Công văn số 23/TCDN-KĐCL ngày 26/01/2018 và Công văn số 639/TCDN-KĐCL ngày 05/4/2018.

- Thực hiện gửi bản báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2018 đến Cục Kiểm định chất lượng dạy nghề thuộc Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp và Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện nay Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đang trong giai đoạn trình Thủ tướng và các Ban, Ngành để thành lập các Tổ chức, Trung tâm Kiểm định tại các Tỉnh, Thành nên Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh chưa thực hiện đăng ký kiểm định ngoài theo bộ tiêu chí kiểm định giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành. Dự kiến trong năm 2019 trường sẽ thực hiện đánh giá ngoài theo quy định.

Trong năm 2017, Trường đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá theo tiêu chí Trường nghề chất lượng cao đúng theo 5 tiêu chí quy định của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp trên cơ sở của Quyết định số 761/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020. Hiện nay, nhà trường đã được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp rà soát, đánh giá mức độ đáp ứng tiêu chí trường chất lượng cao đưa vào danh sách 88 trường cao đẳng công lập có năng lực đào tạo tốt trong tổng số 150 trường cao đẳng trực thuộc Bộ để trình Thủ tướng phê duyệt vào danh sách các trường cao đẳng ưu tiên đầu tư tập trung thành trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025.

3.3. Về công tác Đảm bảo chất lượng

Năm học 2017 - 2018, trên cơ sở hướng dẫn của Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Công văn số 1497/SLĐTBXH-GDNN ngày 19/01/2018 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nhà trường đã thành lập Thành lập Hội đồng Đảm bảo chất lượng của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó đã xây dựng và ban hành Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng.

Trong năm 2018, nhà trường đã nghiên cứu và tập trung nguồn lực thực hiện xây dựng, quản lý hệ thống đảm bảo chất lượng trong nhà trường theo bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2015 với các chính sách và các quy trình nhằm liên tục cải tiến chất lượng của hệ thống. Đến tháng 10/2018 Trường đã được tổ chức Afnor Certification (Tổ chức Tổ chức Afnor tại Cộng hòa Pháp) đánh giá, công nhận và cấp chứng nhận đạt chuẩn ISO 9001:2015 với thời gian 3 năm (từ 29/10/2018 đến 28/10/2021). Hiện nay Trường không ngừng cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng hướng tới đạt mức độ hài lòng ngày càng cao của các bên có liên quan và triển khai đến các đơn vị của trường trong thời gian tới.

Mặt khác Nhà trường cũng đã thực hiện triển khai công tác đánh giá chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp từ năm học 2017 – 2018, trên cơ sở Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành về Quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, nhà trường đã xây dựng ban hành và thực hiện Kế hoạch đánh giá chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp từng năm học. Trong năm học 2017 - 2018, tổng số nhà giáo được đánh giá là 198. Kết quả cụ thể như sau: Số nhà giáo đạt chuẩn loại A là 101; loại B là 74; loại C là 17; chưa đạt chuẩn là 06. Hiện nay trong năm học 2018-2019 trường đang trong giai đoạn thực hiện kế hoạch nên chưa có số liệu báo cáo.

3.4. Về nội dung, đánh giá việc triển khai tự đánh giá chất lượng theo chuẩn đầu ra của nhà trường

Hàng năm nhà trường thực hiện báo cáo ba công khai theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên, nội dung công khai là: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo

dục; Công khai thu chi tài chính. Hình thức công khai là các thông tin, biểu mẫu thống kê công khai được thực hiện đăng trên trang website của trường và báo cáo về Sở, Bộ chủ quản theo quy định.

Đặc biệt, Nhà trường chú trọng việc công khai cam kết chất lượng của 07 khoa chuyên môn với khoảng 65 ngành nghề đào tạo, nhằm thực hiện tốt vai trò của mình trong hoạt động đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Nhà trường đảm bảo cung cấp thông tin đến người học, từ đó người học tìm hiểu và nắm bắt một cách rõ ràng về sứ mạng, mục tiêu phát triển của nhà trường cũng như các hoạt động, nội dung, chính sách của Nhà trường, các văn bản, quy chế, quy định được áp dụng trong hoạt động đào tạo, quản lý đào tạo của nhà trường, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến người học.

3.5. Công tác đánh giá kiểm định nhà trường theo chuẩn khu vực và quốc tế; công tác kiểm định các ngành theo chuẩn khu vực và quốc tế

Trên cơ sở của Quyết định số 1836/QĐ-LĐTBXH ngày 27/11/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phê duyệt nghề trọng điểm trong đó Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được lựa chọn đầu tư 07 ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025, Nhà trường đã thực hiện xây dựng “Dự án đầu tư nghề trọng điểm đến năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh” để báo cáo về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Hiện nay trường đã trang bị hoàn thiện phòng học thực hành 02 nghề trọng điểm cấp độ khu vực là Cơ điện tử và Điện công nghiệp. Song song đó, Trường đang trong giai đoạn đầu tư trang bị hoàn thiện phòng học thực hành 02 nghề trọng điểm cấp độ quốc tế là Công nghệ ô tô và Công nghệ Cơ khí chế tạo. Trường đã có kế hoạch cử đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy 07 nghề trọng điểm tham gia các lớp học bồi dưỡng, tập huấn trong và ngoài nước để đáp ứng chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu. Đội ngũ nhà giáo của trường thường xuyên được cập nhật kiến thức, kỹ năng, công nghệ tại doanh nghiệp, đạt chuẩn kỹ năng về công nghệ thông tin để đáp ứng nhu cầu đào tạo.

Phân đầu từ nay đến năm 2025 trường được duy trì trong danh sách hệ thống 88 trường được đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

4. Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Định hướng nghiên cứu nhằm phát triển Trường đạt tiêu chí trường nghề chất lượng cao theo Quyết định số 761/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020”.

Có chế độ khuyến khích cá nhân, đơn vị tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Coi trọng hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ cho nhiệm vụ dạy và học của Nhà trường, nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định của Nhà nước. Nhiều đề tài dự án khoa học công nghệ các cấp được triển khai thực hiện, các hội thảo khoa học được tổ chức ở phạm vi khoa và trường đã từng

bước đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và góp phần vào việc phát triển các mục tiêu kinh tế xã hội của địa phương.

Xây dựng chế độ khuyến khích các tác giả có kết quả nghiên cứu khoa học được công bố ở các tạp chí có uy tín ở nước ngoài hoặc có giá trị thực tiễn cao.

Mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học bằng nhiều phương thức nhằm giao lưu học hỏi kinh nghiệm của các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, tạo cơ hội cho người học đồng thời góp phần tạo nguồn thu chính đáng cho Nhà trường.

Triển khai và tham gia tích cực các hội thi nghề cấp Sở và cấp Bộ tổ chức, trong đó có Hội thi thiết bị dạy học tự làm.

5. Công tác hợp tác quốc tế

Nhà trường ký bản ghi nhớ hợp tác với các trường đại học, tổ chức, tập đoàn với nội dung:

- Trường Đại học Cardiff Metropolitan, Vương quốc Anh: Trao đổi giảng viên và nhà nghiên cứu; Trao đổi sinh viên các chương trình giao lưu văn hóa và đào tạo; Trao đổi thông tin và các ấn phẩm khoa học.
- Tổ chức Năng lượng không biên giới (ESF), Pháp: Tổ chức 05 lớp đào tạo ngắn hạn nghề Điện dân dụng cho học viên có hoàn cảnh khó khăn và bộ đội xuất ngũ.
- Tập đoàn Schneider Electric, Pháp và tổ chức ASSIST ASIA: Xây dựng 02 phòng thực hành cho dự án “Thợ điện xanh” để dạy nghề Điện và quản lý năng lượng bền vững.
- Trường Cao đẳng Kojé, Hàn Quốc: Tặng học bổng từ 25 ~ 40% học phí cho sinh viên mỗi kỳ tùy theo thành tích học tập và năng lực tiếng Hàn; Sinh viên trung cấp có thể học liên thông 1,5 năm để lên cao đẳng.
- Trường Đại học Quốc gia Kunsan, Hàn Quốc: Hợp tác trong đội ngũ giảng viên trong hợp tác nghiên cứu, học thuật và hội nghị trong các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm; Trao đổi GV và nhà nghiên cứu; Trao đổi sinh viên các chương trình giao lưu văn hóa và đào tạo; Trao đổi các ấn phẩm khoa học.
- Tập đoàn Kone, Phần Lan: Xây dựng trung tâm đào tạo kỹ thuật viên thang máy và thang cuốn; Đào tạo, bồi dưỡng Giảng viên về thang máy và thang cuốn.
- Trường Đại học Chosun, Hàn Quốc: Trao đổi Giảng viên và Nhà nghiên cứu; Trao đổi Sinh viên, các chương trình trao đổi văn hóa và đào tạo; Hỗ trợ chương trình giảng dạy tiếng Hàn.

Trong những năm qua, nhà trường thường xuyên tổ chức, tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tham quan học hỏi kinh nghiệm, khoa học công nghệ tại Trường Cao đẳng Yeungnam Ikong, Daegu, Hàn Quốc (tập huấn chuyên đề Cơ khí tổng hợp); Học viện ITEES, Singapore (tập huấn cán bộ quản lý/ chuyên trách các trường chuyên nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh); Trường nghề chuyên nghiệp của F+U, Sachsen, Cộng hòa Liên bang Đức (Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho Cán bộ quản lý và Giáo viên

các trường chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh); Trường Đại học Joongbu, Hàn Quốc (Hội thảo hệ thống giáo dục ưu tú Hàn Quốc, tham quan thực tế khu Campus Geumsan); Trường Đại học Yeungnam, Hàn Quốc (tập huấn lĩnh vực Công nghệ thông tin); Trường Đại học Victoria, Úc (Bồi dưỡng kỹ năng điều hành, quản lý Hệ thống giáo dục và trường học năm 2016 cho cán bộ quản lý); Học viện Giáo dục kỹ thuật Singapore (Giao lưu giữ sinh viên Trường và Sinh viên Singapore).

6. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học

6.1. Tình hình đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị

Nhà trường chú trọng tăng cường cơ sở vật chất nâng cấp hệ thống các phòng thí nghiệm, thực hành, hiện đại hóa các phòng học đáp ứng quy mô đào tạo, cải tạo và trang bị một số giảng đường phục vụ nhu cầu tổ chức đào tạo, hệ thống thư viện, phòng học và nhà làm việc cũng được quan tâm tu sửa. Một số công trình mới đã được hoàn thiện đưa vào sử dụng như: Sân bóng đá cỏ nhân tạo (xã hội hóa), khu vui chơi luyện tập TDDT, hội trường, phòng làm việc cho giảng viên,...

Năm 2016, nhà trường đã thi công xây dựng, hoàn thiện đưa vào sử dụng dự án nâng tầng khối thực hành Điện – Điện tử với diện tích sàn xây dựng là 2.037 m² tăng thêm 15 xưởng thực hành.

Năm học 2018 - 2019 nhà trường tiến hành cải tạo nâng cấp, cải tạo các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, phòng làm việc, phòng server, phòng học,... chống ngập, chống lún các khối nhà theo chủ trương được duyệt bằng nguồn kinh phí thường xuyên; Thực hiện xây dựng hoàn thiện đưa vào sử dụng dự án nâng tầng khối nhà C1;

Các dự án khối xưởng Cơ khí, Ký túc xá, trung tâm Công nghệ thông tin đang tiến hành khai thác để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

Hiện nay, tổng diện tích đất của trường tại cơ sở 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình là 50.646,6 m² với tổng diện tích sàn xây dựng 27.040 m². Tổng diện tích đất cơ sở Phú Hòa Đông, Củ Chi: Hơn 33 ha, chưa giao mặt bằng vì chưa thực hiện đền bù giải tỏa

Tổng quan về cơ sở vật chất của trường tại 390 Hoàng Văn Thụ

STT	Nội dung	Số lượng (Phòng)	Diện tích (m²)
1	Giảng đường	69	4544,5
2	Phòng học máy tính	17	1078
3	Phòng học ngoại ngữ	02	135
4	Thư viện	01	938
5	Phòng thí nghiệm	1	210
6	Xưởng thực tập, thực hành	77	8107,06
7	Ký túc xá	23	1509
8	Nhà ăn	1	365

STT	Nội dung	Số lượng (Phòng)	Diện tích (m ²)
9	Hội trường	3	984
10	Sân vận động	06	8.700

Thực hiện công tác cải tạo sửa chữa, mua sắm tài sản, trang thiết bị theo kế hoạch được Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt, kịp thời bổ sung trang thiết bị cần thiết phục vụ giảng dạy và học tập như máy tính, máy chiếu, các thiết bị tin học, thiết bị mạng và phần mềm, phòng học đa năng. Thiết bị đào tạo được đầu tư trang bị chủ yếu từ nguồn kinh phí thường xuyên, không thường xuyên, ngoài ra còn được tài trợ một số thiết bị từ các đối tác liên kết với nhà trường.

Thực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất như cải tạo cơ sở hạ tầng đường, mạng, internet, camera giám sát, wifi, hệ thống nước, điện ngầm, cáp quang, PCCC,... đảm bảo kịp thời cho các hoạt động trong nhà trường xuyên suốt. Công tác quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy và học được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của giáo viên, HSSV trong việc sử dụng và giữ gìn tài sản chung của nhà trường.

Công tác cải tạo sửa chữa, mua sắm tài sản, trang thiết bị được thực hiện theo đúng kế hoạch dự toán được giao. Kịp thời bổ sung trang thiết bị cần thiết phục vụ giảng dạy và học tập như máy tính, máy chiếu, các thiết bị tin học, thiết bị mạng và phần mềm, phòng học đa năng.

6.2. Phương hướng đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trong những năm tới, nhà trường tiếp tục thực hiện lập danh mục xin chủ trương sửa chữa cải tạo nâng cấp các hạng mục; sửa chữa cải tạo nâng cấp các khối nhà và chuẩn bị hoàn thiện các thủ tục pháp lý cho các dự án theo chiến lược phát triển trường.

Tăng cường cơ sở vật chất nâng cấp hệ thống các phòng thí nghiệm, thực hành, hiện đại hóa các phòng học đáp ứng quy mô đào tạo, một số phòng học lớn phục vụ nhu cầu tổ chức đào tạo.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng ký túc xá, khối xưởng Cơ khí; xây dựng một số phòng thí nghiệm ảo nhằm giảm bớt chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả đào tạo. Sửa chữa, cải tạo thư viện khang trang phục vụ cho giảng viên và học sinh sinh viên, đạt chuẩn về chất lượng và phong cách phục vụ, trang bị thêm sách cho thư viện.

Xây dựng chiến lược và lộ trình cụ thể trong việc xây dựng, phát triển nhà trường đến năm 2020, tầm nhìn đến 2025, tập trung vào những dự án khả thi, chiến lược để trình Thành phố và các cơ quan chức năng hỗ trợ, ghi vốn nhằm nhanh chóng thực hiện các hạng mục đúng tiến độ. Theo đuổi các dự án, đề án phát triển trường, gồm:

- Dự án Đầu tư ngành Cơ khí trở thành ngành đào tạo mũi nhọn của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020;

- Dự án Đầu tư phát triển trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành trường nghề chất lượng cao đến năm 2020 và trường đầu tư nghề trọng điểm.
- Dự án “Đầu tư nghề trọng điểm giai đoạn 2018 - 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;
- Dự án “Đầu tư nghề trọng điểm theo chương trình mục tiêu thuộc Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016-2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;
- Dự án “Đào tạo quốc tế ngành Công nghệ Ô tô” với CHLB Đức;
- Đề án Hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu các ngành sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020;
- Đề án “Đầu tư Nhà trường thông minh”.

7. Công tác sinh viên

Nhà trường xây dựng môi trường “Xanh, sạch, đẹp, an toàn”, giáo dục nếp sống văn hóa trong ứng xử, hoạt động cộng đồng, ý thức chấp hành pháp luật, an toàn giao thông, phòng tránh thương tích, bạo lực học đường, giáo dục lòng yêu trường, yêu quê hương đất nước; quan tâm công tác phục vụ đào tạo, sinh hoạt cho học sinh sinh viên; quan tâm xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường, từ các hoạt động vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động đến văn hóa giao tiếp, ứng xử, ... phải đảm bảo tính nhân văn, an toàn, văn minh;

Hợp tác toàn diện với doanh nghiệp, tập đoàn, Hội cựu sinh viên để đào tạo, thực tập, giới thiệu việc làm cho học sinh sinh viên và tài trợ học bổng cho học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học tập;

Chính quyền phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm tạo không khí vui tươi lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng các mặt hoạt động của trường.

Tạo điều kiện cho học sinh sinh viên phát huy tính chủ động, sáng tạo, năng động trong các hoạt động trong trường; Tạo điều kiện cho phụ huynh và doanh nghiệp phối hợp các hoạt động học tập và giáo dục của Nhà trường; Tăng cường kiến thức kỹ năng sống cho HSSV.

Trong những năm qua nhà trường thực hiện nhiều hình thức tư vấn việc làm nhằm mục đích giúp cho HSSV ra trường có cơ hội tìm kiếm việc làm phù hợp cho từng ngành nghề mà các em đã học:

- Trường lập kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm và các buổi hội thảo tư vấn trực tiếp giữa doanh nghiệp với học sinh sinh viên tại trường nhằm giúp cho HSSV tiếp xúc, giao lưu với các nhà tuyển dụng để có thêm cơ hội tìm kiếm việc làm phù hợp;
- Việc thu thập thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp, làm nguồn dữ liệu tư vấn việc, các thông tin được cập nhật đầy đủ, chính xác trên website giới thiệu việc làm của trường (<http://vieclam.ltcc.edu.vn>; <http://new.ltcc.edu.vn>) để cung cấp cho HSSV được biết; Việc tư vấn qua điện thoại cũng được nhân viên

trường thực hiện để cho các em tốt nghiệp ra trường nắm bắt thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận; Thực hiện giới thiệu việc làm khi các em liên hệ đến trường;

- Ngoài các hình thức mà nhà trường có triển khai đến các em tốt nghiệp ra trường, thì công thông tin từ cộng đồng mạng Facebook cũng được khai thác đưa vào ứng dụng với mục đích làm đa dạng nguồn thông tin việc làm cho HSSV tiếp cận, thông qua trang <https://www.facebook.com/groups/GTVL.LTT/>.

Nhà trường hàng năm tổ chức lấy phiếu khảo sát HSSV ra trường có việc làm, đúng chuyên môn được đào tạo để từ đó nhà trường điều chỉnh chương trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu lao động của xã hội cũng như trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Việc lấy phiếu khảo sát HSSV theo phương pháp chọn mẫu khảo sát từng năm học, cụ thể như sau:

T T	Nội dung	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Số lượng SV có việc làm sau tốt nghiệp	333/378	88.09%	478/562	85.60%	292/318	91.80%
2	Số lượng sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề sau tốt nghiệp	256	67,72%	402	71,53%	258	81,13%

- Theo bảng số liệu thống kê, cho thấy nhà trường đã góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng nhu cầu xã hội. Sau thời gian 6 tháng, Nhà trường tiếp tục liên hệ để hỗ trợ sinh viên tìm được việc làm phù hợp. Mức lương tháng khởi điểm bình quân của HSSV tốt nghiệp khoảng 7 triệu đến 8 triệu đồng.

- Nhà trường tiếp tục tiến hành gửi thư khảo sát về tình hình việc làm và thu nhập của HSSV sau khi tốt nghiệp 12 tháng (qua điện thoại, qua đường bưu điện theo địa chỉ trong hồ sơ HSSV).

Tỷ lệ người học tìm được việc làm phù hợp sau khi tốt nghiệp 12 tháng trong những năm qua thường xuyên đạt tỷ lệ trên 85%.

8. Công tác phát triển đội ngũ

8.1. Công tác tuyển dụng

Nhà trường chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên (CB-GV-NV) có chất lượng, có trách nhiệm, nhiệt tình công tác, được thể hiện trên các mặt: đạo đức nghề nghiệp; năng lực chuyên môn; phương pháp giảng dạy và năng lực quản lý. Thực hiện chủ trương đó, hàng năm Trường xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức dựa trên nhu cầu của các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm và chỉ tiêu biên chế đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Tuy nhiên việc tuyển dụng giảng viên nghề có chuyên môn giỏi rất khó khăn do mức thu nhập vì các kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành kỹ thuật và giỏi nghề tại trường thấp hơn nhiều so với mức thu nhập tại các doanh nghiệp.

Việc tuyển dụng được thông báo công khai theo quy định về các yêu cầu, tiêu chuẩn, số lượng cần tuyển, thời gian và nội dung thi tuyển rõ ràng trong kế hoạch tuyển dụng, đăng trên website của trường và báo Người lao động.

Bảng thống kê số lượng viên chức được tuyển dụng từ năm học 2015 – 2016 đến nay:

TT	Viên chức	2015 - 2016	2016 - 2017	2017 - 2018	2018 -2019
1	Giáo viên	23	02	07	09
2	Nhân viên			05	01
Tổng		23	02		10

Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, các khoa, bộ môn lập kế hoạch chi tiết, cụ thể để tuyển chọn nhân sự đảm bảo số lượng, chất lượng. Đồng thời, nhà trường có chính sách thu hút, ưu đãi cán bộ từ các nguồn ngoài trường, quan tâm bồi dưỡng, ưu đãi đội ngũ cán bộ hiện có và chủ động xây dựng phát triển đội ngũ kế cận.

Xây dựng và thực hiện đề án phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy trẻ, hàng năm tuyển dụng; lựa chọn các giảng viên trẻ để bồi dưỡng, đào tạo, phấn đấu đến năm 2020 tỷ lệ GV và HSSV của trường đạt tỷ lệ 01GV/20HSSV.

Thực hiện các công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo bồi dưỡng và các chế độ lương, phụ cấp của cán bộ viên chức và người lao động theo quy định. Bố trí, sắp xếp, bổ sung, cân đối nguồn nhân lực cho việc sử dụng đội ngũ một cách tối ưu nhất; bố trí công việc đúng với khả năng của từng người, tạo điều kiện để cá nhân có thể phát huy cao nhất sở trường của mình.

Xây dựng và thực hiện công tác quy hoạch cán bộ quản lý đúng quy định; hàng năm rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh sách quy hoạch cán bộ quản lý đơn vị trực thuộc trường nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn bị nguồn để thực hiện luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc trường bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai.

8.2. Bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

Thực hiện chỉ đạo từ Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, nhà trường tăng cường sự phối hợp với các cơ sở đào tạo như các trường đại học, các học viện, để tiếp tục đào tạo bồi dưỡng đội ngũ, đáp ứng mục tiêu nâng chuẩn đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức cho cán bộ viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên đề về quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị theo kế hoạch của ngành và các lớp mở tại trường.

Số CB-GV-NV đạt trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ tăng dần hàng năm. Nhà trường thường xuyên cử cán bộ viên chức đi học các lớp bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn theo kế hoạch của ngành và theo yêu cầu cập nhật công nghệ mới.

TT	Nội dung	Từ 01/2016 đến 12/2018		
		2016	2017	2018

TT	Nội dung	Từ 01/2016 đến 12/2018		
		2016	2017	2018
1.	Số viên chức (CBQL, GV) đã tốt nghiệp Tiến sĩ	01	02	03
2.	Số viên chức (CBQL, GV) đã tốt nghiệp Thạc sĩ	121	125	143
3.	Số lượt CB, GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trong nước	170	181	245
4.	Số lượt CB, GV tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ở nước ngoài	07	06	

Tính đến tháng 12 năm 2018, hiện có:

- Tổng số CBQL, GV đang học Nghiên cứu sinh: 09 CB, GV
- Tổng số CBQL, GV đang học Cao học: 22 CB, GV

Nhà trường có chính sách rõ ràng và nhất quán trong việc hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ thời gian cho đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm của trường; những điều kiện này là động lực rất lớn để khuyến khích đội ngũ tích cực học tập nâng cao trình độ. Tham gia các khoá tập huấn hoặc tự rèn luyện nghiệp vụ, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, cải tiến phương pháp làm việc khoa học để đạt hiệu quả cao.

Trường xây dựng kế hoạch và tổ chức định kỳ cho cán bộ giảng viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ để đội ngũ có thể làm việc với tác phong chính quy, hiện đại, hiệu quả.

8.3. Bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ, tin học

Trong những năm qua, trường tạo điều kiện cho giảng viên – giáo viên giảng dạy bộ môn tiếng Anh tham gia bồi dưỡng năng lực giảng dạy để đạt chuẩn theo “Khung tham chiếu năng lực ngoại ngữ chung Châu Âu”, 100% giảng viên dạy ngoại ngữ phải ký cam kết đạt trình độ tối thiểu bậc 5 (C1).

Khuyến khích và tạo điều kiện để CB-GV-NV theo học các khóa đào tạo chứng chỉ “Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam” và các trình độ cao hơn.

Về tin học: Khuyến khích cán bộ, viên chức theo học các khóa đào tạo chứng chỉ IC3,..., đào tạo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, đảm bảo tất cả cán bộ, viên chức, nhân viên khối hành chính có khả năng sử

dụng các phần mềm ứng dụng trong chuyên môn nghiệp vụ và giảng viên, giáo viên có thể tin học hóa trong công tác giảng dạy.

Năm 2018, nhà trường thực hiện theo sự chỉ đạo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh cử 94 CB-GV-NV tham gia khóa học bồi dưỡng chuẩn Anh văn, Tin học (68 người học Anh văn trình độ A2, B1, IELTS theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo + 08 người học Anh văn chuẩn BTEC và 18 người học Tin học chuẩn ICDL theo yêu cầu của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội). Hiện nay, 18 CB-GV-NV đã hoàn thành khóa bồi dưỡng Tin học chuẩn ICDL và 08 giảng viên tiếng Anh đang theo học khóa bồi dưỡng Anh văn chuẩn BTEC.

8.4. Bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị

Trong những năm qua, nhà trường đã cử một số cán bộ quản lý, Đảng viên, viên chức được quy hoạch chức danh Trưởng Phó đơn vị tham gia lớp bồi dưỡng Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính: Năm 2016 cử 29 CB- GV-NV học tại Học viện Cán bộ Thành phố, Cơ sở 3 (đã tốt nghiệp); Năm 2017 cử 22 CB- GV-NV học tại Học viện Cán bộ Thành phố, Cơ sở 1 (đã thi tốt nghiệp) và 05 UV Ban chấp hành Đoàn trường tham gia lớp Trung cấp Lý luận chính trị; Năm 2018 tiếp tục cử 26 CB- GV-NV tham gia lớp Trung cấp Lý luận Chính trị – Hành chính (chưa mở lớp) theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2016, 2017 và 2018, theo yêu cầu công tác học tập, bồi dưỡng Chính trị hè, toàn thể CB- GV-NV trường tham gia 100%.

Số lượng CBQL, GV, NV từ trình độ Trung cấp trở lên: 63/329 người, đạt tỷ lệ: 19,2 %. Đang tham gia lớp Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính: 27 CB-GV-NV (trong đó có 22 người đã thi tốt nghiệp).

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, tổ chức tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

9. Công tác công nghệ thông tin

Nhà trường đã xây dựng website, email riêng của trường để đăng tải, tiếp nhận thông tin để thực hiện đạt hiệu quả các hoạt động của nhà trường. Đồng thời xây dựng, sử dụng hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường thông qua các phần mềm: quản lý đào tạo, quản lý kế toán, quản lý nhân sự, quản lý hành chính điện tử (EGOV) từ năm 2015, tạo điều kiện cho công tác quản trị nhà trường đạt hiệu quả cao.

Triển khai sử dụng phần mềm quản lý PMT-EMS trong công tác quản lý đào tạo để quy trình hóa và mang tính khoa học, nhằm đạt hiệu quả cao từ tuyển sinh, quản lý sinh viên, chương trình đào tạo, đăng ký học phần, thời khóa biểu, quản lý điểm, học bổng, học phí, khen thưởng kỷ luật....

Đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp và quy trình thi, kiểm tra, đánh giá phù hợp với phương thức đào tạo, hình thức học tập và đặc thù của môn học

như tổ chức thi trắc nghiệm online nhằm tối ưu hóa công tác khảo thí, đảm bảo tính chính xác, công bằng và tiết kiệm thời gian, chi phí.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền đối với các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp, cụ thể: đưa hệ thống camera vào theo dõi, giám sát các khu vực lớp học, phòng thi, xưởng thực tập. Từ đó, nâng cao ý thức tự giác của cán bộ, giảng viên và học sinh sinh viên trong chấp hành nội quy quy chế hoạt động dạy - học;

Hoàn thiện ứng dụng hệ thống quản lý hành chính điện tử, phát huy tích cực trung tâm Điều hành và Quản lý dữ liệu để giúp công tác quản lý nhà trường đạt hiệu quả tốt nhất. Triển khai công tác quản lý nhà trường theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 để tiến tới kiểm định chất lượng đào tạo của Trường.

10. Công tác khác

Hội thảo khoa học cấp trường năm 2017, 2018: Hội thảo với chủ đề “Phát triển hợp tác toàn diện với doanh nghiệp trong đào tạo theo định hướng đổi mới và hội nhập” với 35 bài tham luận của các giảng viên và cán bộ quản lý của Trường. Nhà trường đã ký kết hợp tác với các doanh nghiệp trong buổi hội thảo, trong đó 04 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành Cơ khí, 02 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành Động lực và 03 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành Điện - Điện tử.

Hội thảo khoa học cấp khoa từ năm 2017 đến năm 2018: Có 8 khoa đã tổ chức 11 hội thảo khoa học (Khoa Công nghệ Cơ khí, Công nghệ Điện - Điện tử, Công nghệ Động lực, Công nghệ May - Thời trang, Công nghệ Nhiệt - lạnh, Công nghệ thông tin, Khoa học cơ bản và khoa Lý luận Chính trị) với các chủ đề về các công nghệ mới thuộc các lĩnh vực khoa học công nghệ, đào tạo theo tín chỉ và nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Năm 2018, Trường đã tổ chức Hội thảo Khoa học Quốc tế với chủ đề “Nhà trường thông minh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0”.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt mạnh

Vị trí của Trường phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề của Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội, của Thành phố Hồ Chí Minh và các vùng lân cận, có hệ thống đường giao thông thuận tiện cho việc đi lại, học tập, giảng dạy của GV,viên chức và HSSV, đảm bảo tốt những điều kiện an toàn, yên tĩnh cho giảng dạy và học tập. Khuôn viên của trường với cảnh quan sư phạm đẹp, hiện đại, có đủ các khối công trình phục vụ các hoạt động; được phê duyệt quy hoạch tổng thể và chi tiết, thuận tiện cho các hoạt động đào tạo và phục vụ đào tạo.

Sự đoàn kết thống nhất của BCH Đảng bộ nhà trường trong lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ nhà trường thực hiện tốt các chủ trương, đường lối chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, sự gắn bó của tập thể CB-GV-NV. Hàng năm tỷ lệ chiến sĩ thi đua – Giáo viên giỏi – lao động giỏi đều đạt chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức.

Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo nhà trường trong các hoạt động công tác đã bắt đầu đi vào chiều sâu, có tác động tích cực tới chất lượng trong hoạt động giáo dục tại trường.

Đội ngũ CB-GV-NV có trình độ chuyên môn tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, yêu ngành nghề, có phẩm chất đạo đức nhà giáo tốt, tinh thần đoàn kết nội bộ cao. Các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục được tiến hành đồng bộ với 03 nội dung chính gồm: đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và đánh giá hiện trạng sinh viên tốt nghiệp.

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường đáp ứng tốt yêu cầu làm việc và các hoạt động dạy nghề; thực nghiệm, thực hành; có hệ thống đường giao thông nội bộ, hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, phòng cháy, chữa cháy theo quy chuẩn đáp ứng nhu cầu hoạt động đào tạo và sinh hoạt; được quản lý và bảo dưỡng vận hành đúng quy trình, hoạt động đúng chức năng.

Nhà trường có đầy đủ các trang thiết bị thực hành; được lắp đặt hợp lý, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, vận hành và thẩm mỹ công nghiệp; cơ bản đảm bảo tính đồng bộ, có chất lượng, đáp ứng nhu cầu quy mô đào tạo.

Hiện nay trường đã có ký túc xá, cơ bản giải quyết được một phần nhu cầu chỗ ở cho một số HSSV, các phòng xây dựng đúng tiêu chuẩn đạt diện tích 4.7m²/1sv, được trang bị đầy đủ các điều kiện cần thiết cho người học như: Ti vi, hệ thống Wireless để HSSV truy cập thông tin, công tác vệ sinh môi trường nói chung và vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo.

Nhà trường có mối liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp, thông qua ý kiến khảo sát từ các doanh nghiệp về kiến thức, trình độ tay nghề của SV tốt nghiệp, các hội thảo giữa nhà trường với các doanh nghiệp, tổ chức cho giáo viên tham quan các nhà máy, doanh nghiệp thu thập thông tin, cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến các ngành nghề đào tạo làm cơ sở để chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo. Trường còn tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài nhằm tăng sự cạnh tranh về chất lượng đào tạo trong tình hình có nhiều trường đào tạo nghề và đa ngành nghề như hiện nay.

Hội thảo khoa học cấp trường được tổ chức hàng năm, mang lại bầu không khí vui tươi sôi nổi trong đội ngũ CB-GV.

2. Những tồn tại, yếu kém, nguyên nhân và phương hướng khắc phục

2.1. Những tồn tại, yếu kém, nguyên nhân

Mặc dù đã có sự điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp với từng giai đoạn nhưng trường chưa thực hiện được tổng điều tra khảo sát trên quy mô lớn để có được những thông tin phản hồi đồng bộ từ phía các doanh nghiệp, người học, giảng viên, viên chức... từ đó điều chỉnh mục tiêu một cách toàn diện, kịp thời.

Việc chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo chưa tham khảo được nhiều chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài; chưa sử dụng hết các thông tin thu thập được thông qua các hội thảo, các buổi đối thoại, các điều tra khảo sát để điều chỉnh kịp thời các nội dung cũng như huy động cán bộ ngoài trường, chuyên gia, cán bộ kỹ thuật của các doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình chưa nhiều.

Nhận thức của gia đình, người học về lựa chọn phải học đại học và ngành nghề, nên đã ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng đầu vào, trình độ HSSV không đồng đều. Trường cũng đã cố gắng tổ chức tốt khâu tư vấn ngành nghề, tuy nhiên việc chọn ngành nghề là quyết định bởi người học do vậy có nghề rất khó tuyển, một số ngành nghề nhu cầu tuyển dụng rất lớn của doanh nghiệp, người sử dụng lao động nhưng lại khó thu hút thí sinh.

Những năm trước đây tỷ lệ giáo viên cơ hữu chưa đồng đều trong các khoa, tổ bộ môn. Việc tuyển dụng chủ yếu vào đối tượng có hộ khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh nên khó thu hút được đối tượng có trình độ cao. Trình độ ngoại ngữ của đội ngũ giảng viên còn khiêm tốn nên ít có điều kiện để tham gia hoạt động chuyên môn ở nước ngoài.

Ký túc xá trường là công trình sửa chữa lại nên diện tích sàn xây dựng nhỏ chưa đáp ứng hết nhu cầu về chỗ cho HSSV cho các năm học 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, cũng như các năm tiếp theo.

Thiết bị phục vụ đào tạo nhanh lỗi thời do sự phát triển của khoa học công nghệ, việc bổ sung, thay thế những thiết bị dạy học tiên tiến là rất cần thiết trong việc dạy và học nhưng để trang bị được thiết bị dạy học cần phải có nguồn kinh phí rất lớn. Nguồn tài chính để xây dựng ký túc xá của trường hạn chế, nguồn tài chính của trường chủ yếu do ngân sách nhà nước cấp. Sự liên kết thu hút nguồn lực đầu tư, nguồn tài chính ngoài ngân sách để đầu tư phát triển cơ sở vật chất còn hạn chế;

Trường chưa được đánh giá ngoài do có sự chuyển đổi quản lý nhà nước đối với các trường Cao đẳng – Trung cấp từ Bộ Giáo dục – Đào tạo sang Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.2. Phương hướng khắc phục:

Trường xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển căn cứ định hướng phát triển Thành phố Hồ Chí Minh theo từng giai đoạn phù hợp, với mục tiêu phát triển cơ sở vật chất là tập trung vào những công trình trọng điểm để đưa vào sử dụng bao gồm: nhà xưởng, thư viện, phòng làm việc của giảng viên, phòng thí nghiệm, thực hành, các công trình dịch vụ cho HSSV, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hiện đại hóa giảng đường, xây dựng các phòng học lớn. Xây dựng mục tiêu cho từng năm học, từng nghề đào tạo với nhiều loại hình đa dạng phù hợp với định hướng phát triển của Thành phố và các tỉnh lân cận; Kịp thời điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ nhà trường đều được rà soát theo định kỳ hằng năm và có điều chỉnh cho phù hợp nhu cầu doanh nghiệp và người học và tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Các ngành, nghề đào tạo của trường đáp ứng nhu cầu thị trường lao động với khả năng thu hút đông đảo người học...

Triển khai thực hiện, duy trì hệ thống đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 với các chính sách và các quy trình nhằm liên tục cải tiến chất lượng của hệ thống hướng tới đạt mức độ hài lòng ngày càng cao của các bên có liên quan và triển khai đến các đơn vị của trường trong thời gian tới.

Tăng cường liên kết đào tạo với các đơn vị, tổ chức trong nước và quốc tế. Tiếp tục tổ chức xây dựng các chương trình đào tạo liên thông cho các nghề ở các cấp trình độ khác nhau và mở rộng đào tạo tới mọi đối tượng có nhu cầu. Nhà

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học và trình độ chuyên môn, kỹ năng tay nghề của đội CB-GV-NV đáp ứng nhu cầu hội nhập, có kế hoạch tổ chức các lớp ngoại ngữ, tin học để bồi dưỡng cho đội ngũ hiện đang công tác tại trường đạt chuẩn theo quy định Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH. Thực hiện cụ thể hóa các mục tiêu về đội ngũ nhà giáo, đảm bảo đội ngũ nhà giáo được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy đáp ứng mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Trường xây dựng kế hoạch tuyển dụng những giảng viên trẻ đầy đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn.

Nhà trường tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng các phòng học chuyên môn hóa, đầu tư thiết bị đa phương tiện, đồ dùng dạy học cho các phòng học tạo điều kiện tốt cho hoạt động dạy và học. Đảm bảo 100% số phòng học chuyên môn được trang bị thiết bị dạy học đa phương tiện. Phấn đấu 100% giảng viên sử dụng thành thạo thiết bị đa phương tiện, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Định hướng nghiên cứu nhằm phát triển Trường đạt tiêu chí trường nghề chất lượng cao; Tiếp tục theo đuổi các dự án, đề án phát triển trường (Dự án Đầu tư ngành Cơ khí trở thành ngành đào tạo mũi nhọn; Dự án “Đầu tư nghề trọng điểm giai đoạn 2018 - 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”; Dự án “Đào tạo quốc tế ngành Công nghệ Ô tô” với CHLB Đức; Đề án “Đầu tư Nhà trường thông minh” để đảm bảo các yêu cầu phát triển trường trong quá trình đổi mới giáo dục nghề nghiệp và bắt kịp sự thay đổi nhanh chóng của khoa học, công nghệ phục vụ đào tạo.

Xây dựng hệ thống quản trị Nhà trường phát triển trên cơ sở hạ tầng thông tin và công nghệ hiện đại, tạo điều kiện phát triển ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các hoạt động nội bộ của trường, đặc biệt là hoạt động đào tạo (dạy – học – thực tập nghề), nghiên cứu khoa học, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đến học sinh sinh viên, phụ huynh và doanh nghiệp,...

Trên đây là báo cáo của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về tình hình nhà trường, phục vụ Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020./..

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT; P.TC-HC-TH.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

THÔNG TIN TỔNG QUAN

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Tên trường, học viện: TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Loại hình trường (Công lập, Dân lập, Tư thục): Công lập

Điện thoại liên hệ (Cố định, Di động, Họ tên cán bộ phụ trách): (028) 3844 0567

Email trường: lytutrong@lttc.edu.vn

Họ và tên Hiệu trưởng: Phạm Hữu Lộc

Điện thoại Hiệu trưởng (Cố định, Di động): 0903 828 252

Email Hiệu trưởng: phamhuuloc@lttc.edu.vn

Họ và tên Chủ tịch Hội đồng quản trị (đối với trường NCL):

Điện thoại Chủ tịch HĐQT (Cố định, Di động): không có

Email Chủ tịch HĐQT: không có

Trường được thành lập năm: 1986; 2005

- Quyết định thành lập trường (số, ngày ký quyết định): 18/QĐ-UB ngày 01 tháng 02 năm 1986 Về việc thành lập Trường Day nghề Trung học Lý Tự Trọng trực thuộc Ban giáo dục chuyên nghiệp thành phố;

- Quyết định số 621/BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 Thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

- Quyết định số 1130/QĐ-LĐTĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân TP. HCM

Người báo cáo



Lưu Hoàng Hải Yên
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CƠ SỞ VẬT CHẤT - QUY MÔ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Cơ sở đào tạo																Quy mô đào tạo (số lượng người học tại các cơ sở của trường)					
	Trụ sở	Cơ sở thuộc chủ sở hữu hoặc được nhà nước giao đất							Cơ sở thuê mượn							Hệ chính quy (bao gồm cả trình độ liên thông)			Hệ VLVH (bao gồm cả trình độ liên thông)			
		Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m2)	Tổng diện tích phòng học LT, phòng làm việc, hội trường, giảng đường (m2)	Tổng diện tích xưởng thực hành, thực tập, phòng thí nghiệm nhà thi đấu đa năng (m2)	Tổng diện tích ký túc xá (m2)	Diện tích khác	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m2)	Tổng diện tích phòng học LT,phòng g làm việc, hội trường, giảng đường (m2)	Tổng diện tích xưởng thực hành, thực tập, phòng thí nghiệm nhà thi đấu đa năng (m2)	Tổng diện tích thư viện (m2)	Tổng diện tích ký túc xá (m2)	Diện tích khác	Sau ĐH		ĐH	CD	ĐH	CD
																	TS	ThS				
1	Trụ sở chính	390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM	50.646,60	27.040,00	8.103,20	9.530,06	1.509	7.898											3.996	9.551		
2	Cơ sở 2	Xã Phú Hòa Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	338.000,0																			
Tổng cộng			388.646,60	27.040,00	8.103,20	9.530,06	1.509	7.898											3.996	9.551		

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lê Quang Liêm

Số ĐTDĐ: 0903 937 003

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CƠ HỮU - GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Nội dung	Học hàm - Học vị							Thâm niên giảng dạy			
		Tổng	GS	PGS	TSKH/TS	ThS	ĐH	Khác	Dưới 5 năm	Từ 5 đến dưới 10 năm	Từ 10 đến dưới 20 năm	Từ 20 năm trở lên
1	Ban giám hiệu	4				4					1	2
2	Giảng viên cơ hữu	204			2	134	67	1	20	50	96	38
3	Giảng viên thỉnh giảng	84			1	36	47					

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lưu Hoàng Hải Yến
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

(Kèm theo Báo cáo số 1407/BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Nội dung	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Ghi chú
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
1	Số sinh viên tuyển được	3,924	70.10%	4,898	95.60%	5,752	105.10%	Nữ 2016: 315 Nữ 2017: 478 Nữ 2018: 603
2	Số lượng sinh viên tốt nghiệp	930	78.40%	615	60.2	1,110	64.16%	Nữ 2016: 85 Nữ 2017: 40 Nữ 2018: 131
3	Số lượng SV có việc làm sau tốt nghiệp	333	88.09%	478	85.60%	292	91.80%	Số phiếu khảo sát: Năm 2016: 378 Năm 2017: 562 Năm 2018: 318 (Tổng 97 nữ)
4	Số lượng sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề sau tốt nghiệp	256	67.72%	402	71.53%	258	81.13%	Số phiếu khảo sát: Năm 2016: 256/378 Năm 2017: 402/562 Năm 2018: 258/318 (Tổng 56 nữ)
5	Số lượng sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học	3				4		01 nữ năm 2016
6	Số lượng sinh viên người dân tộc	273	6.96%	303	6.19%	428	7.44%	Tổng 123 nữ
7	Số lượng các buổi hội thảo cấp khoa, trường	Cấp trường 02 Cấp Khoa 10		Cấp Khoa 08		Cấp Khoa 06		

TT	Nội dung	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Ghi chú
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
8	Số lượng các buổi hội thảo cấp thành phố							
9	Số lượng các buổi hội thảo cấp Bộ							
10	Số lượng các buổi hội thảo quốc tế					1		

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2018

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ TỐT NGHIỆP CỦA SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Năm	Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình khá		Trung bình	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
2016	0	0	8	0.86	103	11.07	148	15.92	671	72.15
2017	0	0	2	0.32	60	9.76	60	9.76	493	80.16
2018	0	0	15	1.35	172	15.5	67	6.04	856	77.11

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



*Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Năm	Liên kết nước ngoài												Liên kết trong nước								
	Chứng chỉ			Cao đẳng			Đại học			Sau đại học			Cao đẳng			Đại học			Sau đại học		
	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số trường liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số trường liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số trường liên kết	Số lượng sinh viên
2016															4	1	116				
2017															4	1	99				
2018															4	1	110				

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Báo cáo số 1A07 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Tên cơ sở giáo dục	Năm 2016				Năm 2017				Năm 2018			
	Tổ chức kiểm định CLGD	Kết quả đánh giá	Giấy chứng nhận		Tổ chức kiểm định CLGD	Kết quả đánh giá	Giấy chứng nhận		Tổ chức kiểm định CLGD	Kết quả đánh giá	Giấy chứng nhận	
			Ngày cấp	Giá trị đến			Ngày cấp	Giá trị đến			Ngày cấp	Giá trị đến
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh									Afnor Certification	Đạt chuẩn ISO 9001:2015	29/10/2018	28/10/2021

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lưu Hoàng Hải Yến
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

**KẾT QUẢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN
THEO CHUẨN KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ**

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Tên chương trình đào tạo	Tổ chức đánh giá (AUN-QA, ABET, CTI, ACBSP,...)	Kết quả thực hiện 2016-2018								
			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
			Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến
	Không có										

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 9
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN
THEO CHUẨN TRONG NƯỚC**

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Tên chương trình đào tạo	Tổ chức đánh giá trong nước	Kết quả thực hiện giai đoạn 2016 - 2018								
			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
			Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến
	Không có										

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 10
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐÃ ĐĂNG KÝ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NHƯNG CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ ĐÁNH GIÁ**

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Tên chương trình đào tạo	Kết quả thực hiện giai đoạn 2016 - 2018								
		Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
		Tổ chức đăng ký kiểm định	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Tổ chức đăng ký kiểm định	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Tổ chức đăng ký kiểm định	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)
	Không có									

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 11
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Quốc tịch	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
	Số lượng		Số lượng		Số lượng	
	Tổng số	Số nữ	Tổng số	Số nữ	Tổng số	Số nữ
Không có						

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CƠ SỞ VẬT CHẤT

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Kinh phí phát triển cơ sở vật chất					Trong đó								
	Tổng cộng	Trong đó				Kinh phí sửa chữa, xây mới					KP mua sắm trang thiết bị kỹ thuật			
		Ngân sách	Tự có	Dự án	Khác	Phòng làm việc	Phòng học	Xưởng	Thư viện	Khác	Phục vụ công tác QL	Phục vụ dạy và học	Thư viện	Khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
2016	5.937,74	5.819,64	118,10			288,76		447,73		2.266,32	127,00	2.419,78		388,15
2017	22.242,00	11.178,00	11.064,00			745,00	11.634,00			898,00	188,00	8.664,00		113,00
2018	15.375,50	5.547,00	6.834,50	2.994,00		240,90	5.047,60	1.150,80	836,10	2.138,60	534,40	3.577,40	110,00	1.740,20

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lê Hữu Nhân
Số đt: (028. 38119874)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



Phạm Hữu Lộc

THỐNG KÊ VỀ TRÌNH ĐỘ TIN HỌC, NGOẠI NGỮ CỦA ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN
(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Năm	Tổng số	Số nữ	Trình độ công nghệ thông tin						Trình độ ngoại ngữ													
			Cơ bản (A, B, C và cơ bản)		Nâng cao		Đại học trở lên		A1		A2		B1		B2		C1		C2		Đại học trở lên	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2016	Giáo viên cơ hữu	88/199	90	45,23			32	16,08	8	4,02	41	20,60	83	41,71	1	0,50					24	12,06
	Giáo viên thỉnh giảng	9/15	3	20,00			1	6,67	2	13,33	1	6,67	2	13,33							1	6,67
2017	Giáo viên cơ hữu	77/202	85	42,08			35	17,33	6	2,97	43	21,29	90	44,55	5	2,48	4	1,98			14	6,93
	Giáo viên thỉnh giảng	11/42	11	26,19					2	4,76	7	16,67	7	16,67								
2018	Giáo viên cơ hữu	77/207	104	50,24			37	17,87	1	0,48	14	6,76	106	51,21	7	3,38	3	1,45			16	7,73
	Giáo viên thỉnh giảng	21/84	36	42,86			1	1,19	2	2,38	28	33,33	13	15,48	3	3,57					1	1,19

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lưu Hoàng Hải Yến
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc